

Số: /KH-UBND

Chợ Chùa, ngày 24 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (Dự án 2) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững thị trấn Chợ Chùa năm 2024.

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

1. Nghị quyết 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

2. Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

3. Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

4. Thông tư số 03/2024/TT-BLĐTBXH ngày 18/4/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (Có hiệu lực từ ngày 05/6/2024).

5. Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 08 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 08 năm 2023.

6. Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi quy định một số nội dung, mức chi hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;

7. Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị được hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

8. Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

9. Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định cơ chế quay vòng một phần kinh phí hỗ trợ bằng tiền để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

10. Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý đầu tư công thuộc thẩm quyền của các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

11. Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Định mức kỹ thuật một số giống cây trồng, vật nuôi, vật tư áp dụng trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

12. Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024, Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương, vốn đối ứng ngân sách tỉnh và đối ứng ngân sách huyện.

13. Biên bản họp Quân dân chính ngày 23/5/2024.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, đa dạng hoá sinh kế, nhân rộng mô hình, dự án giảm nghèo, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo (gọi tắt là hộ nghèo), góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo.

- Hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với giảm nghèo trên cơ sở đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, tạo điều kiện cho hộ nghèo tiếp cận chính sách, nguồn lực và thị trường, chủ động lao động, sản xuất vươn lên thoát nghèo bền vững.

2. Yêu cầu:

- Xây dựng và thực hiện mô hình giảm nghèo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện, lợi thế của địa phương. Thực hiện đồng bộ các giải pháp, công khai minh bạch trong quản lý, đúng đối tượng, trình tự, thủ tục, nguyên tắc, nội dung và định mức theo quy định.

- Huy động nguồn đóng góp tự nguyện của người dân (bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động), doanh nghiệp, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

1. Tên kế hoạch: Kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (Dự án 2) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thị trấn Chợ Chùa năm 2024.

2. Tên dự án, loại mô hình:

- Dự án: Chăn nuôi bò cái lai sinh sản thị trấn Chợ Chùa năm 2024

- Mô hình: Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

3. Đối tượng hỗ trợ: Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định). Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

4. Điều kiện hỗ trợ: Hộ tham gia dự án phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, lao động, tư liệu sản xuất đáp ứng nội dung của dự án và cam kết đảm bảo phân phối thực hiện dự án hiệu quả.

5. Nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước:

a) Nội dung hỗ trợ:

- Bò cái giống lai Zebu nuôi sinh sản.
- Vật tư chăn nuôi theo định mức được duyệt (nếu có).
- Đào tạo, tập huấn cho thành viên dự án và cá nhân có liên quan.
- Chuyển giao, ứng dụng tiên bộ kỹ thuật, áp dụng quy trình kỹ thuật chăn nuôi và quản lý chất lượng đồng bộ.
- Hỗ trợ cán bộ trực tiếp đến tận hộ gia đình hướng dẫn thực hiện dự án.
- Chi phí quản lý dự án.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ tối đa không quá 60% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án.
- Hỗ trợ trực tiếp cho cộng đồng theo tiến độ thực hiện dự án thông qua người đại diện là Trưởng nhóm cộng đồng.

6. Nội dung và mức đóng góp của người dân tham gia dự án:

a) Nội dung đóng góp:

- Chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi bò.
- Thức ăn, thuốc thú y, hoá chất,... ngoài phần hỗ trợ của nhà nước.
- Công lao động chăm sóc, nuôi dưỡng bò.

b) Mức đóng góp: Ngoài phần hỗ trợ của nhà nước, người dân tham gia dự án đóng góp kinh phí, tự quản lý và tổ chức thực hiện phần kinh phí đóng góp theo định mức được duyệt.

7. Thực hiện cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ: Người tham gia dự án nộp lại một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng như sau:

a) Hình thức thu hồi để quay vòng: bằng tiền mặt (VND).

b) Tỷ lệ quay vòng (tỷ lệ thu hồi): 15% tổng kinh phí ngân sách hỗ trợ.

c) Thời gian thu hồi: Tối đa không quá 03 tháng kể từ khi kết thúc dự án.

d) Trình tự luân chuyển, quay vòng: Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

8. Địa bàn thực hiện: Tại các tổ dân phố trên địa bàn thị trấn.

9. Thời gian hỗ trợ: Năm 2024.

10. Đơn vị thực hiện: Cộng đồng dân cư do tổ chức chính trị - xã hội làm đại diện được UBND thị trấn xác nhận (sau đây gọi tắt là Nhóm cộng đồng).

11. Vốn, nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách:

a) Tổng vốn: **586.500.000 đồng**; trong đó:

- Ngân sách trung ương: 510.000.000 đồng, chiếm 85%.
- Ngân sách tỉnh: 51.000.000 đồng, chiếm 10%.
- Ngân sách huyện: 25.500.000 đồng, chiếm 5%

b) Nguồn vốn: Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 của UBND huyện Nghĩa Hành.

IV. XÂY DỰNG, PHÊ DUYỆT VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN:

1. Xây dựng dự án:

a) Thông báo nộp hồ sơ đề xuất dự án:

- Thông báo Kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (Dự án 2) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên các đài truyền thanh thị trấn, niêm yết công khai tại UBND thị trấn, nhà sinh hoạt văn hoá các TDP để Nhóm cộng đồng dân cư biết, lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án.

b) Lập và nộp hồ sơ đề xuất dự án:

- Căn cứ Kế hoạch, Nhóm cộng đồng dân cư lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án theo **Mẫu số 02**. Đề cương xây dựng dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

- Hồ sơ đề xuất dự án bao gồm: Biên bản họp dân; kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm; tổng chi phí dự án, đề nghị mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, phần đóng góp của các thành viên tổ nhóm; kết quả thực hiện dự án; hình thức luân chuyển, cách thức quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyển quay vòng trong cộng đồng; nội dung khác (nếu có) theo quy định của cơ quan có thẩm quyền tại địa phương.

c) Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

- Thời gian: Từ ngày thông báo đến hết ngày 05/6/2024.
- Địa điểm: Văn phòng UBND thị trấn, giờ hành chính của các ngày làm việc.

2. Thẩm định và phê duyệt dự án:

a) Xử lý hồ sơ đề xuất tại UBND thị trấn:

- Công chức Văn hóa xã hội xã nhận hồ sơ đề xuất dự án tham mưu Ủy ban nhân dân thị trấn tổng hợp gửi cho Hội đồng thẩm định cấp huyện để xem xét thẩm định.

- Thời gian thực hiện: Trong thời gian 05 ngày kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ.

b) Thẩm định và phê duyệt tại huyện:

- Hội đồng thẩm định của huyện tổ chức thẩm định hồ sơ đề xuất dự án do cộng đồng dân cư đề xuất. Tổng hợp báo cáo kết quả thẩm định, tham mưu UBND huyện phê duyệt hồ sơ đề xuất dự án đạt yêu cầu.

- Căn cứ ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định hoặc ủy quyền cho trưởng phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng dân cư đề xuất.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định.

3. Thực hiện dự án:

- Ủy ban nhân dân thị trấn thông báo nội dung của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến cộng đồng dân cư thực hiện dự án.

- Cộng đồng dân cư triển khai thực hiện các nội dung hoạt động của dự án đảm bảo tiến độ và hiệu quả; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án 6 tháng, hằng năm và tổng kết, gửi UBND thị trấn tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

- Ủy ban nhân dân cấp thị trấn theo dõi, đánh giá việc thực hiện dự án trên địa bàn; kịp thời kiến nghị UBND huyện các nội dung vướng mắc liên quan.

- UBND thị trấn ký hợp đồng với đại diện cộng đồng dân cư; hướng dẫn, giám sát, thanh toán, giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án sản xuất theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Công chức Văn hóa - Xã hội:

- Tổ chức niêm yết công khai kế hoạch tại UBND thị trấn, nhà sinh hoạt văn hoá TDP và thông báo trên các phương tiện truyền thông cấp thị trấn, các nơi sinh hoạt cộng đồng.

- Tiếp nhận hồ sơ dự án do cộng đồng dân cư đề xuất, tổng hợp tham mưu UBND thị trấn gửi cho Hội đồng thẩm định cấp huyện để xem xét thẩm định.

- Tham mưu UBND thị trấn, thông báo dự án được phê duyệt đến cộng đồng dân cư và ký hợp đồng với đại diện cộng đồng dân cư để thực hiện, thanh toán và giải ngân kinh phí theo quy định.

- Tổng hợp, tham mưu UBND thị trấn báo cáo kết quả thực hiện cho cấp trên và Thường trực Đảng ủy/HĐND cùng cấp.

2. Các TDP/Ban phát triển tổ:

- Tổ chức họp dân, thông báo rộng rãi kế hoạch đến cộng đồng dân cư; hỗ trợ cộng đồng dân cư xây dựng dự án theo mẫu, trình tự thủ tục hồ sơ theo quy định.

- Phối hợp theo dõi, hướng dẫn thực hiện dự án và kịp thời báo cáo cho UBND thị trấn những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp hỗ trợ cộng đồng dân cư thực hiện hình thức luân chuyển, cách thức quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyển quay vòng trong cộng đồng theo quy định.

3. Các tổ chức chính trị xã hội của thị trấn:

- Phối hợp thông báo rộng rãi kế hoạch đến hội viên; hỗ trợ hội viên xây dựng dự án theo mẫu, trình tự thủ tục hồ sơ theo quy định.
- Theo dõi, hướng dẫn thực hiện dự án và kịp thời báo cáo cho UBND thị trấn những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.
- Hỗ trợ hội viên thực hiện hình thức luân chuyển, cách thức quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyển quay vòng trong cộng đồng theo quy định.

4. Nhóm cộng đồng và các thành viên:

- Tham gia lập kế hoạch, hồ sơ đề xuất dự án trình thẩm định, phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng theo quy định.
- Sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách và cam kết đóng góp đầy đủ vốn đối ứng theo định mức được duyệt để thực hiện dự án đạt hiệu quả cao nhất, hạn chế thất thoát, lãng phí.
- Cam kết nộp lại một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo quy định.
- Lập sổ sách theo dõi tình hình sử dụng tài sản sau hỗ trợ (nếu có), trích khấu hao tài sản, định kỳ báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.
- Tự quản lý, tổ chức thực hiện việc quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng. Trường hợp cộng đồng không đủ năng lực quản lý, đề xuất UBND thị trấn cử người hỗ trợ quản lý, tổ chức quay vòng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững thị trấn Chợ Chùa năm 2024. Trong quá trình thực hiện, nếu khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND thị trấn để xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- UBND huyện (báo cáo);
- Các phòng: LĐTBXH, TCKH, NNPTNT;
- TT.Đảng ủy thị trấn, TT. HĐND thị trấn;
- CT, PCT UBND thị trấn;
- Các tổ chức chính trị xã hội của thị trấn;
- Các thôn, Ban phát triển tổ;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đoàn Tấn Nguyên